TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ N** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh P**
Số: **90**/2025/QĐST-HNGĐ	*N, ngày 27 tháng 3 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 99/2025/TLST-HNGĐ ngày 06/3/2025, về việc "Ly hôn" giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Phạm Thị P**, sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn T, xã I, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

- *Bị đơn:* Ông **Nguyễn Thành S**, sinh năm 1980

Địa chỉ: Thôn T, xã I, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phạm Thị P và ông Nguyễn Thành S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị P và ông Nguyễn Thành S thuận tình ly hôn.

- Con chung: Bà Phạm Thị P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 20/10/2010 và Nguyễn Thị Bảo N, sinh ngày 11/8/2012 cho đến tuổi trưởng thành, bà P không yêu cầu ông S cấp dưỡng nuôi con.

Ông Nguyễn Thành S có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết cha, mẹ có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung.

- Tài sản chung: Bà P và ông S không yêu cầu giải quyết.

- Án phí: Bà P và ông S mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Bà P tự nguyện nộp thay án phí cho ông S. Tổng cộng bà P phải nộp 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0006719 ngày 25/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã N. Hoàn lại cho bà P 150.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai nói trên.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục P thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thị xã N;
- Chi cục THADS thị xã N;
- Các đương sự;
- UBND xã I
GKH 08/01/2010;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hướng